

Số: 06 /2016/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2016

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-NHNN ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-NHNN ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Thông tư số 36/2014/TT-NHNN).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-NHNN:

1. Bổ sung vào cuối điểm a khoản 15 Điều 3 như sau:

“(xi) Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà tổ chức đó sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên;

(xii) Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà tổ chức đó có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên ban kiểm soát của công ty, tổ chức tín dụng;

(xiii) Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà tổ chức đó có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên ban kiểm soát của công ty mẹ của công ty hoặc tổ chức tín dụng này.”

2. Bổ sung điểm i vào khoản 18 Điều 3 như sau:

“i) Cho vay, chiết khấu giấy tờ có giá để khách hàng ủy thác cho tổ chức, cá nhân mua cổ phiếu.”

3. Bổ sung các khoản 19, 20, 21, 22, 23 và khoản 24 vào Điều 3 như sau:

“19. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.

20. Ngân hàng thương mại nhà nước là ngân hàng thương mại được thành lập, tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ.

21. Tổ chức tài chính được xác định theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền.

22. Tổ chức tài chính ở nước ngoài là các tổ chức tài chính được thành lập ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nước ngoài.

23. Nguồn vốn ngắn hạn bình quân của tháng được tính bằng tổng cộng các số dư nguồn vốn ngắn hạn cuối mỗi ngày trong tháng chia cho tổng số ngày trong tháng.

24. Giao dịch mua, bán giấy tờ có giá có kỳ hạn là giao dịch mua hoặc bán giấy tờ có giá kèm theo điều kiện chuyển giao quyền sở hữu giấy tờ có giá chưa đến hạn thanh toán và cam kết sẽ bán lại hoặc mua lại giấy tờ có giá đó sau một khoảng thời gian nhất định.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 như sau:

“2. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được cấp tín dụng cho khách hàng để đầu tư, kinh doanh trái phiếu chưa niêm yết của doanh nghiệp”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 12 như sau :

“a) Tổ chức kiểm toán (bao gồm doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam), kiểm toán viên (bao gồm kiểm toán viên của tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên Nhà nước) đang kiểm toán tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; thanh tra viên đang thanh tra tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 13 như sau:

“c) Các khoản cho vay có bảo đảm đầy đủ về thời hạn và giá trị bằng tiền gửi tiết kiệm của cá nhân tại thời điểm cho vay;”

7. Sửa đổi, bổ sung điểm h khoản 3 Điều 13 như sau: